

Ngày 31/03/2025	40,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.0%	-0.5%	-3.1%

2024	
ROE	25.5%
	+/- YoY ▲ 14.2%

Q1/25	
DT thuần	2,554
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 83.0 ▲ 3.4%
	YoY ▲ 614 ▲ 31.7%

2024	
DT thuần	9,358
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 770 ▲ 9.0%

Q1/25	
LN gộp	374
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 22.0 ▲ 6.2%
	YoY ▲ 110 ▲ 41.7%

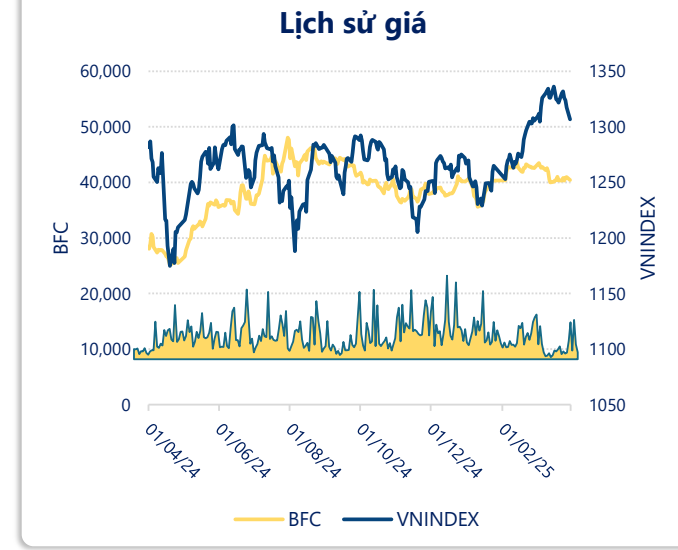
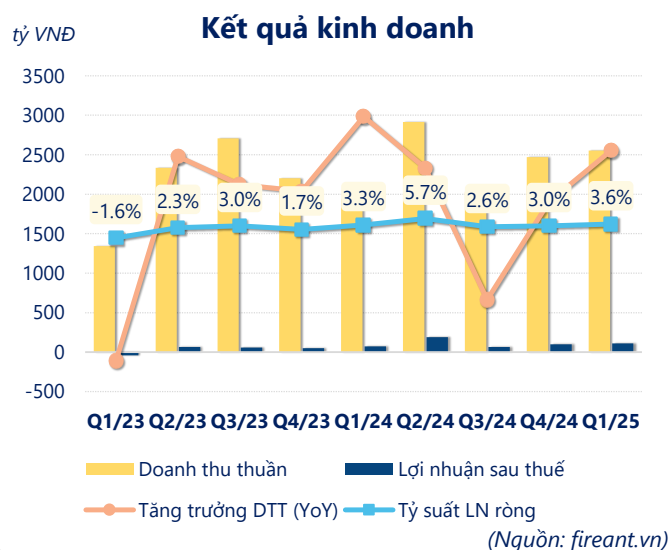
2024	
LN gộp	1,393
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 485 ▲ 53.5%

Q1/25	
LN thuần	138
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 17.0 ▲ 13.7%
	YoY ▲ 44.1 ▲ 46.5%

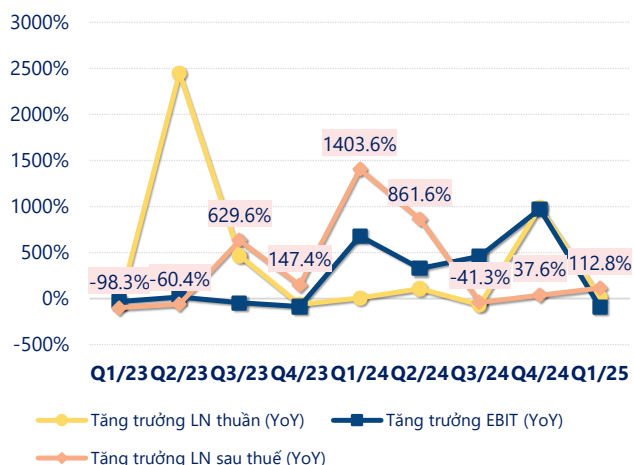
2024	
LN thuần	531
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 332 ▲ 167%

Q1/25	
LN sau thuế	111
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 11.1 ▲ 11.2%
	YoY ▲ 37.5 ▲ 51.2%

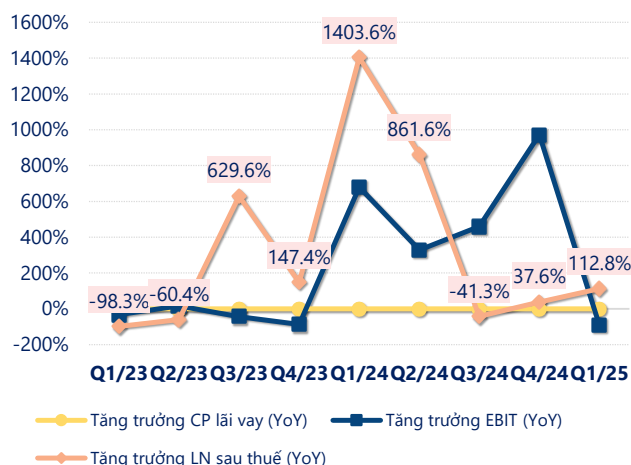
2024	
LN sau thuế	426
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 291 ▲ 216%



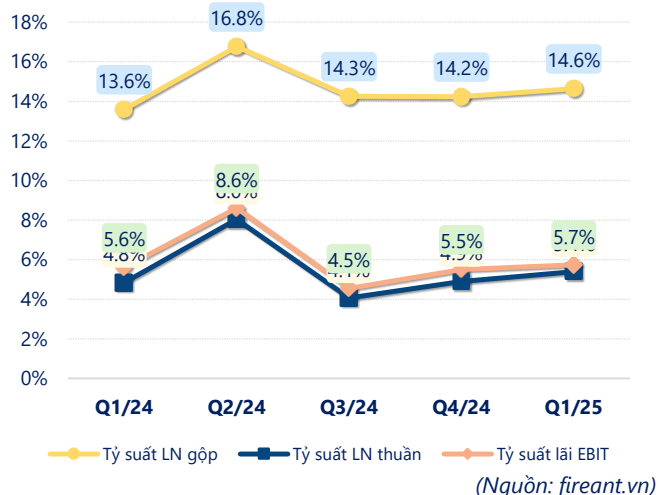
Tăng trưởng lợi nhuận



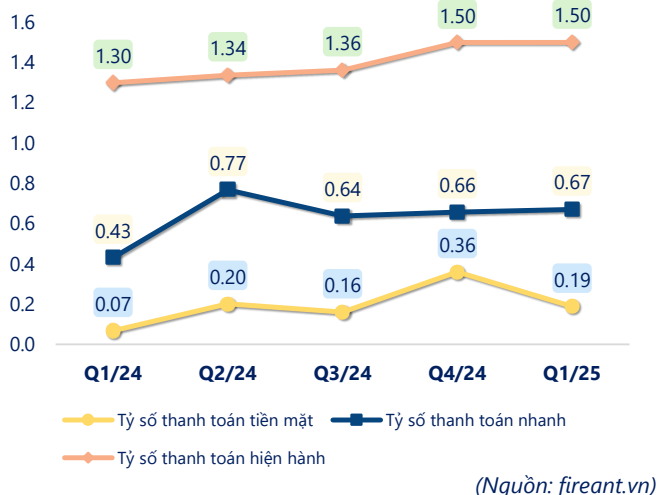
Tăng trưởng chi phí



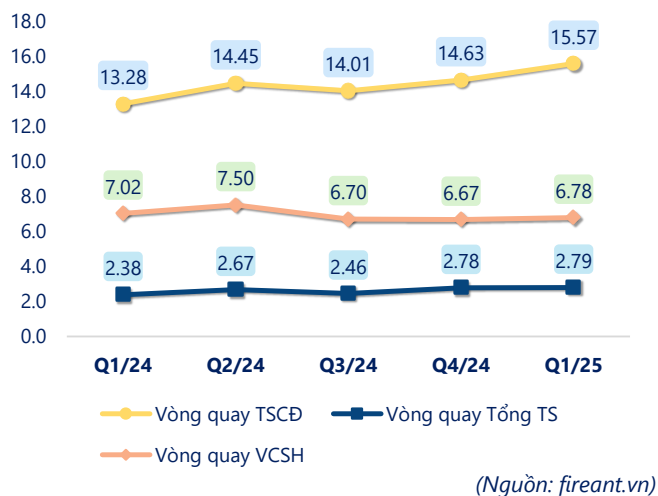
Tỷ suất lợi nhuận



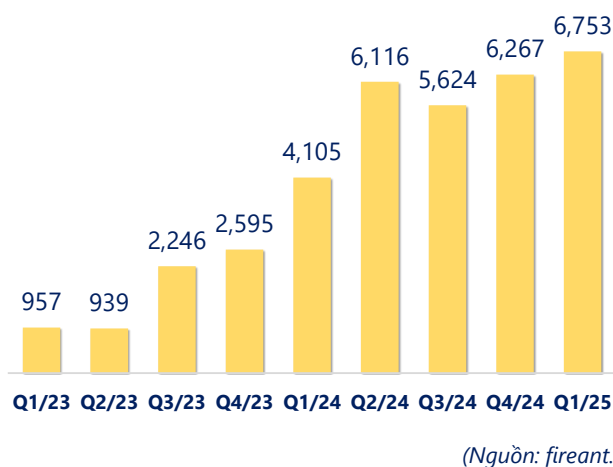
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,554	1,940	31.7%	9,358	8,588	9.0%
Giá vốn hàng bán	2,180	1,677	30.0%	7,965	7,680	3.7%
Lợi nhuận gộp	374	264	41.7%	1,393	908	53.5%
Doanh thu HĐTC	4.68	4.34	7.9%	27.9	20.9	33.7%
Chi phí TC	12.2	20.5	-40.6%	88.8	140	-36.7%
Chi phí lãi vay	9.20	17.6	-47.8%	56.8	117	-51.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	184	119	54.4%	590	424	39.2%
Chi phí QLDN	45.1	35.0	29.0%	212	166	27.8%
LN thuần từ HĐKD	138	93.9	46.5%	531	199	167%
Lợi nhuận khác	-0.08	-2.80	97.2%	-0.61	-3.03	79.9%
LN trước thuế	137	91.1	50.9%	531	196	170%
Lợi nhuận sau thuế	111	73.5	51.2%	426	135	216%
LNST của CĐ cty mẹ	92.6	64.8	42.9%	357	148	141%

(Nguồn: fireant.vn)

